

Câu 1 (5,0 điểm)

Cho a, b, c là các số thực dương thỏa mãn $abc = 1$. Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức

$$P = \frac{a^3}{b^2 + 1} + \frac{b^3}{c^2 + 1} + \frac{c^3}{a^2 + 1}.$$

Câu 2 (5,0 điểm)

Xét hàm số $f : (0; +\infty) \rightarrow (0; +\infty)$ thỏa mãn: $f(3f(x) + 3y) = f(3x + y) + 2y, \forall x, y > 0$.

a) Chứng minh rằng $f(x) \geq x, \forall x > 0$ và $f(x)$ là hàm đồng biến.

b) Tìm tất cả các hàm số thỏa mãn đề bài.

Câu 3 (5,0 điểm)

Cho tam giác ABC không cân, nội tiếp (O) . Đường tròn (I) nội tiếp tam giác ABC , tiếp xúc với các cạnh BC, CA, AB lần lượt tại D, E, F . Đường thẳng qua A , song song BC cắt (O) tại T khác A . Đường thẳng TD cắt (O) tại J khác T . Gọi N là trung điểm của BC và AN cắt (O) tại X khác A .

a) Chứng minh rằng BC, EF, XJ đồng quy.

b) Chứng minh rằng giao điểm của AN và EF thuộc đường thẳng qua I vuông góc với BC .

c) Gọi P, Q lần lượt là giao điểm thứ hai của JE, JF với (O) , AI cắt lại (O) tại M . Chứng minh rằng đường thẳng qua A vuông góc PQ đi qua trung điểm MN .

Câu 4 (5,0 điểm)

Số nguyên N được gọi là *tốt* nếu tồn tại các số nguyên x, y sao cho $N = x^2 + 3y^2$.

a) Chứng minh rằng với số N tốt, nếu N chẵn thì $\frac{N}{4}$ là một số tốt.

b) Chứng minh rằng với số N tốt, nếu N chia hết cho 37 thì $\frac{N}{37}$ cũng là một số tốt.

----- HẾT -----

Câu 1 (5,0 điểm)

Cho dãy số (u_n) thỏa mãn $u_1 = \frac{2023}{2022}$ và $u_{n+1} = \frac{2023u_n}{2022u_n + 1}$, với mọi số nguyên dương n .

a) Đặt $v_n = \sum_{k=1}^n (u_k - 1)$ với mọi số nguyên dương n . Chứng minh rằng dãy số (v_n) có giới hạn hữu hạn.

b) Tìm tất cả các số thực dương a sao cho dãy số $x_n = \sum_{k=1}^n a^k (u_k - 1)$ có giới hạn hữu hạn.

Câu 2 (5,0 điểm)

Tìm tất cả các đa thức $P(x)$ hệ số thực, thỏa mãn: Nếu tồn tại các số thực a, b, c sao cho $7P(a) + 10P(b) + 2022P(c) = 0$ thì $7a + 10b + 2022c = 0$.

Câu 3 (5,0 điểm)

Cho tam giác ABC nội tiếp (O) cố định, BC cố định và điểm A thay đổi trên cung lớn BC sao cho tam giác ABC nhọn, không cân. Lấy điểm X trên đường thẳng AC và điểm Y trên đường thẳng AB sao cho $BX, CY \perp BC$, đường tròn (AXY) cắt (O) tại L khác A .

a) Gọi AD là đường kính của (O) . Chứng minh rằng đường thẳng DL luôn đi qua điểm cố định khi A thay đổi.

b) Gọi P, Q lần lượt là giao điểm thứ hai của BX, CY với đường tròn (AXY) . Chứng minh rằng giao điểm của PQ và tiếp tuyến tại A của đường tròn (AXY) luôn nằm trên một đường cố định.

c) Chứng minh rằng tiếp tuyến tại A của đường tròn (AXY) , tiếp tuyến tại L của (O) và đường thẳng BC đồng quy.

Câu 4 (5,0 điểm)

Có 2022 học sinh ngồi thành một vòng tròn. Ban đầu, một học sinh nào đó sẽ được đưa cho n đồng xu, n là số nguyên dương. Ở mỗi lượt, tất cả các học sinh hiện có ít nhất 2 đồng xu sẽ chuyển 2 đồng xu sang hai học sinh ngồi bên cạnh (mỗi người 1 đồng xu).

a) Chứng minh rằng với $n < 2022$, quá trình này sẽ dừng sau hữu hạn lượt.

b) Chứng minh rằng với $n = 2022$, quá trình này sẽ kéo dài vô hạn.